BÁO CÁO: CHIẾN LƯỢC KHAI THÁC VÀ THẨM ĐỊNH HỌC LIỆU

Người thực hiện : Hoàng Trịnh Đoan Trang

Ngành : Kinh tế phát triển

I. Tổng quan về chủ đề Kinh tế số

1. Giới thiệu

Kinh tế số không chỉ là sự thay đổi về công nghệ mà còn là động lực mới cho tăng trưởng kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường. Tại Việt Nam, việc chuyển đổi sang nền kinh tế số được kỳ vọng sẽ tạo ra những bước đột phá cho phát triển bền vững. Báo cáo này trình bày kết quả tìm kiếm, đánh giá và tổng hợp các tài liệu học thuật về chủ đề này.

2. Mục tiêu và phạm vi

- **Mục tiêu:** Phát triển kỹ năng tìm kiếm, thẩm định các nguồn học liệu chất lượng về mối quan hệ giữa kinh tế số và các chỉ số bền vững (ESG, tăng trưởng xanh).
- **Phạm vi:** Tập trung vào các nghiên cứu trong 5-10 năm gần đây, bao gồm lý thuyết nền tảng và các phân tích thực chứng tại Việt Nam và các quốc gia đang phát triển.

3. Phương pháp tìm kiếm và lựa chọn nguồn

- **Từ khóa tìm kiếm:** "Digital economy and sustainable development", "Green growth Vietnam", "Digital transformation impact on ESG", "Kinh tế số và phát triển bền vững".
- **Cơ sở dữ liệu:** Google Scholar, ScienceDirect, CSDL Thư viện trường, Báo cáo của World Bank, UNDP và Tổng cục Thống kê (GSO).
- **Tiêu chí chọn:** Ưu tiên bài báo khoa học có chỉ số trích dẫn cao, phương pháp định lượng rõ ràng và các báo cáo chiến lược từ các tổ chức quốc tế uy tín.

4. Tổng quan tài liệu

- **Lợi ích:** Số hóa giúp tối ưu hóa nguồn lực, giảm phát thải và tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ công cho vùng sâu vùng xa.
- **Thách thức:** Khoảng cách số (digital divide) giữa thành thị và nông thôn; vấn đề rác thải điện tử và an ninh dữ liệu.
- **Mối liên hệ:** Kinh tế số tác động tích cực đến năng suất lao động tổng hợp (TFP) nhưng cần khung pháp lý bổ trợ để đảm bảo tính bền vững về môi trường.

II. Danh mục tài liệu tham khảo hệ thống (chuẩn Harvard)

1. **OECD (2024).** *Economic Outlook: Steady global growth expected for 2024 and 2025*. Paris: OECD Publishing.

Link : https://www.oecd.org/en/about/news/press-releases/2024/05/economic-outlook-steady-global-growth-expected-for-2024-and-2025.html

2. **OECD (2024) :** Dự báo tăng trưởng ổn định nhưng cảnh báo về nợ công và sự cần thiết của chính sách tài khóa bổ trợ cho chính sách tiền tệ.

   Link : https://www.oecd.org/en/about/news/press-releases/2024/05/economic-outlook-steady-global-growth-expected-for-2024-and-2025.html

3. **IMF (2024).** *World Economic Outlook: Steady but Slow: Resilience amid Divergence*. Washington, DC: International Monetary Fund => Phân tích sự chuyển dịch từ thắt chặt sang nới lỏng chính sách tiền tệ toàn cầu và các rủi ro mới đối với tăng trưởng.

   Link : https://www.imf.org/en/Publications/WEO

4. **Mankiw, N.G. (2022).** *Principles of Economics*. 9th edn. Cengage Learning. (Sách chuyên khảo nền tảng).

   Link : https://www.cengage.com/c/principles-of-economics-9e-mankiw/9780357038314/

5. **Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2023).** *Báo cáo chính sách tiền tệ quý IV/2023*. Hà Nội.

   Link : https://www.sbv.gov.vn/vi/trang-chu

6. **Darracq Pariès, M., Kornprobst, A. and Priftis, R. (2025/2026) :** Sử dụng mô hình DSGE để đánh giá hiệu quả của việc tăng lãi suất trong việc kiểm soát lạm phát sau đại dịch (Cập nhật mới nhất tháng 3/2026).

   Link : https://www.ecb.europa.eu/pub/pdf/scpwps/ecb.wp2935~639250ee2b.en.pdf

7. **World Bank (2024) :** *Global Economic Prospects*.

   Link: https://www.worldbank.org/en/publication/global-economic-prospects

8. **Taylor, J.B. (1993).** 'Discretion versus policy rules in practice', *Carnegie-Rochester Conference Series on Public Policy*, 39, pp. 195-214. (Lý thuyết về quy tắc chính sách).

   Link:https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/016722319390009L?via%3Dihub

9. **Tạp chí Kinh tế và Dự báo (2025).** 'Chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cao trong năm 2024 và đề xuất giải pháp cho năm 2025'.

Link: https://kinhtevadubao.vn/chinh-sach-tai-khoa-tien-te-ho-tro-gop-phan-thuc-day-tang-truong-kinh-te-cao-trong-nam-2024-va-de-xuat-giai-phap-cho-nam-2025-1-30874.html

III. Bảng đánh giá chất lượng nguồn thông tin

Loại nguồn	Nguồn tiêu biểu	Đặc điểm thẩm định chuyên sâu	Mức độ tin cậy
Tạp chí quốc tế (Q1)	Journal of Political Economy, AER...	Chỉ số trích dẫn cao nhất ngành. Quy trình "Double-blind peer review" (Phản biện kín hai chiều) cực kỳ khắt khe.	**Tối ưu (5/5)**
Báo cáo quốc tế	IMF / World Bank	Được viết bởi các giáo sư đầu ngành, hệ thống hóa các lý thuyết đã được thừa nhận rộng rãi qua nhiều thập kỷ.	**Rất cao (4.5/5)**
Sách chuyên khảo	Princeton University Press	Được viết bởi các giáo sư đầu ngành, hệ thống hóa các lý thuyết đã được thừa nhận rộng rãi qua nhiều thập kỷ	**Cao (4/5)**
Báo cáo ngân hàng trung ương	Ngân hàng Nhà nước VN, FED, ECB	Nguồn dữ liệu sơ cấp chính thống, có giá trị pháp lý và độ chính xác cao nhất về số liệu vĩ mô.	**Cao (4/5)**
Cơ sở dữ liệu	ScienceDirect / JSTOR	Được viết bởi các giáo sư đầu ngành, hệ thống hóa các lý thuyết đã được thừa nhận rộng rãi qua nhiều thập kỷ	**Rất cao (5/5)**
Nguồn mở/Web	Investopedia / Blog kinh tế	Chỉ dùng để nắm bắt khái niệm nhanh, không được trích dẫn trực tiếp vào bài nghiên cứu học thuật.	**Thấp (2/5)**

IV. Kết luận và khuyến nghị

- **Chiến lược tìm kiếm:** Tôi không chỉ dùng từ khóa đơn thuần mà sử dụng các **toán tử Boole** (AND, OR, NOT) và giới hạn tìm kiếm trong khoảng 5-10 năm gần đây đối với các nghiên cứu thực nghiệm để đảm bảo tính thời sự.
- **Thẩm định đa chiều:** Một nguồn thông tin tốt phải được kiểm chứng chéo (Cross-check). Ví dụ: Khi xem xét dữ liệu lạm phát của Việt Nam, tôi đối chiếu giữa số liệu của *Tổng cục Thống kê (GSO)* với các báo cáo đánh giá độc lập của *World Bank* để loại bỏ sai số hệ thống.
- **Tầm quan trọng của trích dẫn:** Việc sử dụng đúng chuẩn Harvard (như danh mục trên) không chỉ là hình thức, mà là đạo đức trong nghiên cứu, giúp người đọc truy soát được lộ trình tư duy của tác giả.